TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2025/QĐST-HNGĐ	*Bắc Ninh, ngày 03 tháng 07 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 100/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 04 năm 2025 của Tòa án nhân dân Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang (nay là Tòa án nhân khu vực 2 - Bắc Ninh), giữa:

Nguyên đơn: Chị Chu Thị X, sinh ngày 20/01/1994.

Căn cước công dân số: 0241 9400 3583 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 31/12/2021.

Nơi ĐKHKTT: Thôn M, xã M, huyện H, tỉnh Bắc Giang. (Nay là thôn M, xã M, tỉnh Bắc Ninh).

Địa chỉ: Thôn M, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang. (Nay là thôn M, phường Đ, tỉnh Bắc Ninh).

Bị đơn: Anh Ngô Văn T, sinh ngày 10/08/1994.

Căn cước công dân số: 0240 9400 2936 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 31/12/2021.

Nơi ĐKHKTT: Thôn M, xã M, huyện H, tỉnh Bắc Giang. (Nay là thôn M, xã M, tỉnh Bắc Ninh).

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 06 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 06 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Chu Thị X và anh Ngô Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao các con chung là Ngô Thị Tường V, sinh ngày 21/03/2018 và Ngô Kiến H, sinh ngày 15/04/2020 cho anh Ngô Văn T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Chị Chu Thị X không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Ngô Văn T.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Chu Thị X và anh Ngô Văn T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Chị Chu Thị X phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn nhân sơ thẩm. Xác nhận chị Chu Thị X đã nộp số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0004609 ngày 24 tháng 04 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang (Nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Bắc Ninh). Trả lại cho chị Chu Thị X số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 2 - Bắc Ninh;
- Phòng THADS khu vực 2 - Bắc Ninh;
- UBND xã Hợp Thịnh, tỉnh Bắc Ninh (số 50/2017 ngày 22/08/2017)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Nguyễn Đức Nhường